

Số: 160/2023/QĐST-HNGĐ

C, ngày 18 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2023/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 giữa:

\* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 88A, đường H, phường 5, Quận 11, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: ấp S, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

\* *Bị đơn*: Anh Lục Ngọc B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 88A, đường H, phường 5, Quận 11, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: ấp S, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lục Ngọc B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lục Ngọc B thuận tình ly hôn.

- *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn*: Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lục Ngọc B không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:* Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lục Ngọc B cùng trình bày có 01 con chung là cháu Lục Ngọc Châu, sinh ngày 15/9/2000 hiện đã trưởng thành, có khả năng lao động và tự nuôi sống được bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lục Ngọc B cùng xác định không có tài sản và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị Minh T và anh Lục Ngọc B mỗi bên phải có nghĩa vụ chịu số tiền 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tuy nhiên chị T tự nguyện chịu thêm phần anh B với số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001733 ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre, trả cho chị T số tiền tạm ứng án phí 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- UBND phường 5, Quận 11, TP Hồ Chí Minh;
- Lưu HSVA, VP.

**THẨM PHÁN**

**Đào Chí Cường**